| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN NL**<br>**TỈNH THANH HOÁ** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Bản án số: 04/2024/HNGĐ-ST<br>Ngày 11/01/2024<br>V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn | |

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NL, TỈNH THANH HOÁ**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông Lê Xuân Vinh**.**

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Đức Hoàn.

Bà Lê Thị Ngọc.

***- Thư ký phiên toà:*** Bà Ninh Thị Hải, Thư ký Toà án nhân dân huyện NL, tỉnh Thanh Hoá.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NL tham gia phiên tòa:*** Ông Lê Anh Ngọc - Kiểm sát viên

Ngày 11/01/2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện NL, tỉnh Thanh Hoá, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 168/2023/TLST - HNGĐ ngày 02/10/2023 về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 119/2023/QĐXXST - HNGĐ ngày 15/12/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 83/2023/QĐST-HNGĐ ngày 29/12/2023, giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Chị Bùi Thị X - Sinh năm 1996. (Có mặt).

*Bị đơn:* Anh Ngô Công T - Sinh năm 1993 (Vắng mặt lần thứ hai).

Cùng địa chỉ: Thôn HT, xã MT, huyện NL, tỉnh TH.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản hòa giải và tại phiên tòa nguyên đơn là chị Bùi Thị X trình bày: Chị và anh Ngô Công T kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 03/10/2019 tại Ủy ban nhân dân xã MT, huyện NL. Sau khi kết hôn vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc được khoảng 2 năm, thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không thống nhất cách làm ăn và cư sử trong gia đình, khi mâu thuẫn xảy ra đã được hai bên gia đình hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng kể từ đầu năm 2023, vợ chồng đã sống ly thân từ đó đến nay, không ai quan tâm đến ai. Chị xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân

không đạt được và tình cảm vợ chồng không còn, Chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Ngô Công T theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Chị và anh Ngô Công T có một con chung là Ngô Công T, sinh ngày 26/4/2021. Chị yêu cầu Tòa án giải quyết giao cháu Ngô Công T cho chị chăm sóc nuôi dưỡng đến tuổi thành niên và chị tự nguyện không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản: Chị tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai, biên bản hòa giải bị đơn là anh Ngô Công T trình bày: Anh và chị Bùi Thị X kết hôn và mâu thuẫn vợ chồng phát sinh như chị X trình bày là đúng. Hiện nay vợ chồng đã sống ly thân, không ai quan tâm đến ai, nhưng anh xác định mâu thuẫn vợ chồng là có, nhưng chưa đến mức trầm trọng, anh xét thấy tình cảm vợ chồng giữa anh và chị X vẫn còn, nên anh không đồng ý với yêu cầu ly hôn của chị X, anh đề nghị Tòa án căn cứ pháp luật giải quyết để cho vợ chồng trở về đoàn tụ với nhau, cùng nhau nuôi dạy con cái.

Về con chung: Anh và chị X có một con chung như chị X trình bày là đúng, kể từ khi vợ chồng sống ly thân chị X là người chăm sóc, nuôi con. Nếu vợ chồng ly hôn, anh đề nghị Tòa án giải quyết giao con cho anh chăm sóc nuôi dưỡng, anh tự nguyện không yêu cầu chị X cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NL tham gia phiên tòa phát biểu: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử sơ thẩm; việc chấp hành pháp luật của đương sự và những người tham gia tố tụng khác đã thực hiện đầy đủ, đúng theo quy định của pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 51; 56; 57; 58; 81; 82; 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xử cho chị Bùi Thị X được ly hôn anh Ngô Công T và giao cháu Ngô Công T cho chị X chăm sóc, nuôi dưỡng, chấp nhận sự tự nguyện của chị X về việc không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản các đương sự không yêu cầu giải quyết, nên không xem xét. Buộc chị X phải chịu án phí theo pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định.

[1]. Về hôn nhân: Căn cứ vào lời trình bày của các đương sự và Trích lục kết hôn giữa Bùi Thị X và Ngô Công T, đủ cơ sở xác định quan hệ hôn nhân giữa chị X và anh T là hôn nhân hợp pháp. Xét nguyện vọng xin ly hôn của chị X thấy rằng: Anh T xác nhận vợ chồng đã sống ly thân, không ai quan tâm đến ai. Anh T mong muốn được đoàn tụ, chị X cương quyết xin ly hôn, tại phiên hòa giải lần thứ hai và cả hai lần mở phiên tòa anh T đều vắng mặt, điều đó cho thấy

mâu thuẫn vợ trồng đã trầm trọng, nếu níu kéo vợ chồng đoàn tụ thì cuộc sống vợ chồng sẽ không hạnh phúc, nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị X là phù hợp.

[3]. Về con chung: Căn cứ lời trình bày của chị X và anh T và giấy khai sinh của cháu Ngô Công T đủ cơ sở để xác định chị X và anh T có một con chung là Ngô Công T, sinh ngày 26/4/2021. Xét nguyện vọng xin nuôi con của chị X và anh T là hoàn toàn chính đáng. Tuy nhiên hiện nay cháu Ngô Công T dưới 36 tháng tuổi rất cần sự chăm sóc của người mẹ, nên chấp nhận đề nghị của chị Bùi Thị X là phù hợp với quy định của pháp luật. Việc chị X không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con là hoàn toàn tự nguyện, nên chấp nhận sự tự nguyện của chị X về việc không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung.

[4]. Về tài sản: Chị Bùi Thị X và anh Ngô Công T không yêu cầu Tòa án giải quyết về phần tài sản, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về án phí: Chị Bùi Thị X phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

**Vì các lẽ trên,**

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản: Các Điều 51; 56; 57; 58; 81; 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24 và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Bùi Thị X.

Về hôn nhân: Chị Bùi Thị X được ly hôn anh Ngô Công T.

Về con chung: Giao cháu Ngô Công T - Sinh ngày 26/4/2021 cho chị Bùi Thị X trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi thành niên. Chấp nhận sự tự nguyện của chị Bùi Thị X về việc không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Ngô Công T được quyền thăm, nom con không ai được cản trở ngăn cấm.

Về án phí: Chị Bùi Thị X phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ, theo biên lai thu tiền số: AA/2021/0000563 ngày 26/9/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện NL, tỉnh TH.

Chấp nhận chị Bùi Thị X đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Chị Bùi Thị X được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 11/01/2024. Anh Ngô Công T được quyền

kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận:***
- Các đương sự;
- VKSND huyện NL;
- UBND xã MT, huyện NL;
- Chi cục THADS H. NL;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Lê Xuân Vinh**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN** **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**